

BÁO CÁO

**Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại,
tố cáo năm 2021; nhiệm vụ, giải pháp năm 2022**
(Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/11/2021)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Thông báo số 164/TB-HĐND ngày 16/11/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung và công tác chuẩn bị Kỳ họp thứ tư, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 – 2026; sau khi xem xét đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 1097/TTR-VP ngày 17/11/2021, UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2021; nhiệm vụ, giải pháp năm 2022 của tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN TIẾP CÔNG DÂN,
GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

Thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành; ngày 31/12/2020, UBND tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Quyết định số 4286/QĐ-UBND về phê duyệt kế hoạch công tác thanh tra năm 2021; yêu cầu các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của người dân; Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 19/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 20/6/2020 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 19/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

UBND tỉnh Thái Nguyên đã chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục quán triệt thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 11/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số

1671/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri do Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến; Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Tổ công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh¹; việc kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc (Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 04/10/2021 kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã trong công tác tiếp công dân năm 2021; Công văn số 2378/UBND-TCĐ ngày 27/5/2021 về việc chỉ đạo công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo). Tổ công tác tiếp công dân phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã ban hành: Kế hoạch số 424/KH-TCT ngày 28/4/2021 về tổ chức thực hiện tiếp công dân phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Thông báo số 284/TB-TCT ngày 14/5/2021 về việc phân công lịch trực tiếp công dân phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về tiếp công dân, nhất là trong dịp tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo sát sao, cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nên đã giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc thuộc thẩm quyền, không để phát sinh điểm nóng;

¹ Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 05/3/2021 về việc phối hợp tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 15/10/2021 về việc phối hợp tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XV; Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 24/9/2021 triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về "Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025"; Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 26/3/2021 về việc thành lập Tổ công tác phối hợp tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Quyết định số 1751/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 và số 2344/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 về việc thành lập Tổ công tác rà soát, thực hiện nội dung kiến nghị của Ban Dân nguyện; Công văn số 684/UBND-NC ngày 26/02/2021 chỉ đạo thực hiện tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 11/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Báo cáo số 68/BC-UBND ngày 08/4/2021 về kết quả giải quyết 10 vụ việc khiếu nại, tố cáo và Báo cáo số 69/BC-UBND ngày 08/4/2021 về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo giai đoạn 2016 - 2021 báo cáo với Đoàn công tác của Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Báo cáo số 185/BC-UBND ngày 07/9/2021 về báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài; Báo cáo số 194/BC-UBND ngày 15/9/2021 về báo cáo tiến độ thực hiện kiến nghị của Ban Dân nguyện về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

tập trung kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, trong giải quyết đã chủ động tham vấn ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương, hạn chế mức thấp nhất tình trạng khiếu kiện vượt cấp; chủ động kiến nghị, đề xuất biện pháp giải quyết đảm bảo đúng pháp luật đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Chủ động phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, không để xảy ra tình trạng tập trung đông người khiếu nại, tố cáo tại các cơ quan của tỉnh trong những dịp diễn ra các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, số lượt đoàn đông người và số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết giảm; không xảy ra điểm nóng, vụ việc nổi cộm về khiếu nại, tố cáo. Tuy nhiên, còn một số vụ việc đã được các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật nhưng công dân chưa đồng thuận, vẫn tiếp tục gửi đơn đi nhiều nơi, vượt cấp lên Trung ương. Phần lớn lượt tiếp các đoàn đông người có nội dung đề nghị, kiến nghị, phản ánh. Công tác tiếp công dân được thực hiện theo quy định, đảm bảo quyền được khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, đồng thời chấp hành nghiêm túc các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 tại các địa điểm, nơi tiếp công dân.

2. Công tác tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp công dân của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh 10.007 lượt người, tăng 10,1% so với cùng kỳ năm 2020 (*năm 2020 tiếp 9.086 lượt người*); có 41 lượt đoàn đông người, giảm 04 lượt đoàn so với cùng kỳ năm 2020. Kết quả cụ thể:

- Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ hàng tháng: 11 ngày/11 vụ việc/19 người.

- Ban Tiếp công dân tỉnh tiếp 2.085 lượt công dân, giảm 1,4% so với cùng kỳ năm 2020; có 14 lượt đoàn đông người.

- Các huyện, thành phố, thị xã và các xã tiếp 7.402 lượt công dân, tăng 15,6% so với cùng kỳ năm 2020; có 26 lượt đoàn đông người.

- Sở, ban, ngành tiếp 524 lượt công dân, giảm 36,7% so với cùng kỳ năm 2020; có 01 lượt đoàn đông người.

Các cơ quan, đơn vị tiếp một số đoàn đông người, nhiều công dân: một số công dân xóm 2, xã Hà Thượng, huyện Đại Từ (09 người) có nội dung đề nghị bồi thường, hỗ trợ để di dời các hộ ra khỏi vùng ảnh hưởng của Công ty TNHH khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo trong phạm vi bán kính 500 mét theo Kết luận của Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường; công dân xóm Đồng Sang, Nam Sơn, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương (11 người) có nội dung phản ánh việc

các hộ dân chưa được nhận kết quả công khai dự kiến hỗ trợ của Công ty Cổ phần khai thác than Thái Nguyên, dù đã hết hạn khai thác nhưng Công ty vẫn tiếp tục nổ mìn, khai thác hầm lò; ông Nguyễn Thế Công và 12 người trú tại khu Bãi Đổ, tổ 2, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công (13 người) có nội dung khiếu nại Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Sông Công; ông Hoàng Văn Khanh và một số người trú tại khu vực Hang Hùng, xóm 6, xã Hà Thượng, huyện Đại Từ (16 người) có nội dung kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc thu hồi, bồi thường đất và việc Công ty TNHH khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo thi công kênh thu nước gây tiếng ồn, làm rung nhà, ảnh hưởng đến người dân, chiều cao của Đập thải trên nương gây mất an toàn cho người dân... Qua tiếp các đoàn đông người cho thấy nội dung chủ yếu là công dân đề nghị, kiến nghị, phản ánh về công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, môi trường.

3. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Tổng số đơn đang giải quyết năm 2020 chuyển sang: 22 đơn (11 đơn khiếu nại, 11 đơn tố cáo).

- Trong năm 2021, các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp nhận 6.244 đơn. Trong đó có 108 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết (khiếu nại 62 đơn, tố cáo 46 đơn), giảm 28,9% so với cùng kỳ năm 2020; số đơn đề nghị, kiến nghị, phản ánh và đơn không thuộc thẩm quyền 6.136 đơn.

- Qua phân loại đơn cho thấy nội dung đơn khiếu nại liên quan đến đất đai chiếm khoảng 63,6%; chế độ, chính sách chiếm 8,4%; lĩnh vực khác chiếm 28,0%. Nội dung đơn tố cáo lĩnh vực hành chính chiếm 90,1%, lĩnh vực khác 9,9%.

4. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Về khiếu nại: đã giải quyết 64 vụ việc trong tổng số 74 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt 86,5%. Qua phân tích kết quả giải quyết: 1,6% khiếu nại đúng một phần (01 vụ việc), 98,4% khiếu nại sai (63 vụ việc). Số vụ việc khiếu nại đang giải quyết: 10 vụ việc, số vụ việc tồn đọng chưa giải quyết: 0 vụ việc.

Về tố cáo: đã giải quyết 49 vụ việc trong tổng số 57 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt 86,0%. Qua phân tích cho thấy: 8,2% tố cáo đúng (04 vụ việc), 8,2% tố cáo đúng một phần (04 vụ việc), 83,6% tố cáo sai (41 vụ việc). Số vụ việc đang giải quyết: 08 vụ việc, số vụ việc tồn đọng chưa giải quyết: 0 vụ việc. Kết quả giải quyết đã thu hồi tiền thuế thu nhập cá nhân của 01 cá nhân với số tiền: 3,5 triệu đồng, thu hồi 22 m² đất do lấn chiếm và kiến nghị kiểm điểm 04 cá nhân².

5. Kết quả thực hiện kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài

UBND tỉnh đã chỉ đạo Tổ công tác của tỉnh (thành lập theo Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh) tiếp tục thực hiện

² UBND huyện Phú Lương có 01 kết luận nội dung tố cáo đúng một phần, kiến nghị thu hồi 2% thuế tiền dạy thêm là 3.534.000 đồng (đã thực hiện xong). 01 Kết luận nội dung tố cáo đúng, kiến nghị thu hồi 22m² đất đường đi do lấn chiếm.

Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh về kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Tổ công tác của tỉnh đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện việc kiểm tra, rà soát 17 vụ việc. Tổ công tác đã kiểm tra, rà soát và có báo cáo 14 vụ việc, 03 vụ việc tiếp tục kiểm tra, rà soát. Cụ thể như sau:

- Đối với vụ việc của bà Nguyễn Kim Nhung, tổ 4, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên cùng các ông, bà: Nguyễn Thị Thông, Đoàn Văn Cầm, Hoàng Văn Khải và 45 công dân đại diện cho hơn 300 hộ tiểu thương kinh doanh tại chợ Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên. Tổ giúp việc cho Tổ tác công của tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 680/KH-TGV ngày 23/7/2021 về việc đối thoại với công dân Nguyễn Kim Nhung. Tuy nhiên, do tình hình dịch Covid-19 phức tạp nên công dân có đơn đề nghị lùi thời gian tổ chức đối thoại.

- Đối với vụ việc của ông Phạm Văn Tuấn, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên: Tổ công tác của tỉnh đã kiểm tra, rà soát trong đó 33 nội dung ông Tuấn đề nghị đã được các cơ quan xem xét, giải quyết; 01 nội dung ông Tuấn đề nghị được khen thưởng do có thành tích chống tham nhũng, Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ đã có Văn bản số 136/BTĐKT-PNV1 ngày 21/7/2020 thông báo kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của ông Phạm Văn Tuấn với nội dung: Không có căn cứ để đề nghị khen thưởng đối với ông Phạm Văn Tuấn. Ngày 21/9/2020, Sở Nội vụ đã tổ chức đối thoại với ông Tuấn để thông tin, hướng dẫn các quy định của pháp luật về khen thưởng cá nhân có thành tích trong tố cáo hành vi tham nhũng.

- Vụ việc của bà Trần Thị Minh Châu (chồng là Nguyễn Như Kỳ), tiểu khu Thái An, thị trấn Đu, huyện Phú Lương đề nghị được xem xét bồi thường về đất và được giao đất tái định cư. Nội dung này đã được đưa vào kiểm tra, rà soát theo Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh về kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Hiện nay, Tổ công tác của tỉnh đang thực hiện kiểm tra, rà soát hồ sơ vụ việc.

6. Kết quả kiểm tra, rà soát đơn của công dân do Văn phòng Chính phủ chuyển về tỉnh Thái Nguyên

Trong năm 2021, Văn phòng Chính phủ chuyển đơn của công dân về tỉnh Thái Nguyên 134 công dân (*10 công dân có tên trong danh sách nhưng không có đơn*), tổng số đơn thực tế chuyển đến tỉnh Thái Nguyên là 124 đơn. Qua phân loại có 91 đơn/82 vụ việc (09 đơn trùng nội dung) thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan tỉnh và 33 đơn/32 vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh (tổng hợp báo cáo Văn phòng Chính phủ).

Đối với 91 đơn/82 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh, đã xử lý, rà soát, giải quyết cụ thể như sau: UBND tỉnh đã báo cáo Văn phòng Chính phủ: 05 đơn/05 vụ việc; giao các sở, ngành, địa phương kiểm tra, rà soát, giải quyết theo thẩm quyền: 47 đơn/46 vụ việc (đã giải quyết xong 26 vụ việc, 20 vụ việc đang tiếp tục giải quyết); kiểm tra điều kiện thụ lý: 02 đơn/02 vụ việc; đơn trùng rà soát theo Kế hoạch 363/KH-TTTP: 04 đơn/04 vụ việc; hướng dẫn

công dân: 02 đơn/02 vụ việc; trả lời công dân: 03 đơn/03 vụ việc; đơn trùng, đơn đã giải quyết xong, lưu theo dõi, tổng hợp báo cáo: 28 đơn/20 vụ việc.

7. Kết quả thực hiện tiếp dân theo Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị

Thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của người dân. Trong năm 2021, Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân 11 buổi/19 công dân/11 vụ việc³. Các cấp ủy Đảng, nhất là người đứng đầu cấp ủy đã nghiêm túc thực hiện tốt Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị; nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Nhân dân, lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật những đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân, nhiều vụ việc nổi cộm, kéo dài cơ bản được giải quyết; hạn chế phát sinh đơn thư vượt cấp; không để phát sinh điểm nóng gây mất trật tự, an toàn xã hội làm ảnh hưởng đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

8. Kết quả thực hiện kiến nghị của Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện kiến nghị của Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Báo cáo số 112/BC-BDN ngày 05/5/2021 về kết quả giám sát công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành rà soát, giải quyết 05 vụ việc, đã ban hành Báo cáo số 194/BC-UBND ngày 15/9/2021 báo cáo Ban Dân nguyện, cụ thể:

8.1. Kết quả thực hiện kiến nghị của Ban Dân nguyện đối với 02 vụ việc:

8.1.1. *Vụ việc của ông Nguyễn Văn Đắc, trú tại tổ 4, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên:*

Nội dung kiến nghị: thành lập Tổ công tác rà soát lại căn cứ hưởng chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học của ông Nguyễn Minh Tuân, trường hợp cần thiết xin ý kiến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng để có thêm căn cứ trả lời ông Nguyễn Văn Đắc, giải quyết dứt điểm vụ việc.

Kết quả thực hiện kiến nghị của Ban Dân nguyện: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1751/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 về việc thành lập Tổ công tác để thực hiện rà soát trình tự, thủ tục, hồ sơ, thông tin các nhân chứng cung cấp và

³ Vụ việc: 01) Ông Dương Tường Thành, tổ 4, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên; 02) Bà Nguyễn Thị Phương Thảo, trú tại tổ 4, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên; 03) 04 hộ dân: Nguyễn Thị Kiều (tổ 1, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên), Hoàng Thị Phương (tổ 2, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên), Vũ Thị Bích Thu (tổ 18, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên), Vũ Thị Thu Hiền (tổ 6, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên); 04) Ông Hà Văn Thành, bà Nguyễn Thị Hiền (là vợ ông Hà Văn Thành) và vụ việc của ông Lê Văn Mão (cùng trú tại thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa); 05) Ông Triệu Quý Huy, trú tại tổ 3, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên; 06) Ông Vũ Quang Đá, bà Chu Thị Thủy, trú tại tổ 6, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên; 07) Ông Lương Thanh Tùng (đại diện 02 hộ gia đình) trú tại tổ 7, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên; 08) Ông Vũ Văn Đông, xóm Quang Trung, xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ; 09) Ông Nguyễn Xuân Toán, xóm 1, xã Minh Đức, thị xã Phổ Yên; 10) Ông Trần Quốc Trinh, TDP Giang Sơn, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương; 11) Bà Nguyễn Thị Tuyết, tổ 20, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên.

có Văn bản xin ý kiến của Cục Người có công, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Cục Quân lực, Bộ Tổng tham mưu, Bộ Quốc phòng. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, xác minh và ý kiến phản hồi của Cục Người có công, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và ý kiến của Cục Quân lực, Bộ Tổng tham mưu, Bộ Quốc phòng cho thấy ông Nguyễn Minh Tuân hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng là đúng quy định. Nội dung công dân tố cáo ông Nguyễn Minh Tuân hưởng chế độ ưu đãi không đúng là không có cơ sở. Ngày 27/7/2021, Tổ Công tác đã ban hành Thông báo số 68/TB-TCT thông báo kết quả rà soát cho công dân và các cơ quan có liên quan biết.

8.1.2. Vụ việc của bà Nguyễn Kim Nhung (nhận là đại diện cho một số hộ kinh doanh tại chợ Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên), trú tại tổ 4, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên:

Nội dung kiến nghị: tiếp tục rà soát, tổ chức đối thoại với các hộ kinh doanh tại chợ Túc Duyên để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các công dân, xác định các nội dung đã được giải quyết và nội dung cần tiếp tục xem xét, giải quyết để chấm dứt khiếu nại, tố cáo; trên cơ sở đó có giải pháp hoàn thiện việc xây dựng chợ Túc Duyên trong thời gian tới.

Kết quả thực hiện kiến nghị của Ban Dân nguyện: vụ việc của bà Nguyễn Kim Nhung đã được đưa vào kiểm tra, rà soát theo Kế hoạch số 363/KH-TTCT ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên. Ngày 23/7/2021, Tổ giúp việc cho Tổ công tác của tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 680/KH-TGV về việc đối thoại với công dân Nguyễn Kim Nhung, thời gian tổ chức vào ngày 28/7/2021. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên ngày 27/7/2021, bà Nguyễn Kim Nhung có đơn đề nghị hoãn buổi đối thoại do dịch bệnh.

8.2. Kết quả UBND tỉnh kiểm tra, rà soát đối với 03 vụ việc theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy

8.2.1. Vụ việc bà Đàm Thị Dung, tổ 15, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên: căn cứ nội dung trong Bản án số 02/2018/DSTP ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên:

Nội dung: thực hiện đúng thủ tục hành chính về thu hồi, điều chỉnh, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong phạm vi diện tích đất thuộc sử dụng của bà Dung đúng hiện trạng theo quy định; làm rõ trách nhiệm của cán bộ có sai phạm (nếu có).

Kết quả thực hiện: căn cứ Bản án số 02/2018/DSTP ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc: tranh chấp quyền sử dụng đất. Trong Bản án có nội dung: “3. Hủy một phần Giấy chứng nhận QSD đất của bà Đàm Thị Dung, phần đất thuộc thửa số 42 (199 cũ) đã cấp vào Giấy chứng nhận QSD đất số 01484/QSDĐ do UBND thành phố Thái Nguyên cấp cho bà

Đàm Thị Dung ngày 27/5/1994, tại tổ 32, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên”.

Ngày 26/7/2021, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Thái Nguyên đã chủ trì, phối hợp với Thanh tra thành phố Thái Nguyên, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố và UBND phường Hoàng Văn Thụ kiểm tra, rà soát hồ sơ vụ việc để thực hiện các thủ tục hành chính về thu hồi, điều chỉnh, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong phạm vi diện tích thuộc quyền sử dụng đất của bà Đàm Thị Dung. Tuy nhiên, bà Đàm Thị Dung không nhận văn bản cũng như không thực hiện việc giao nộp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thực hiện chỉnh lý biến động hoặc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 22/6/2021, UBND thành phố Thái Nguyên tiếp tục có Văn bản số 2093/UBND-VP giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thanh tra thành phố Thái Nguyên, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai và UBND phường Hoàng Văn Thụ thực hiện các thủ tục hành chính về thu hồi, điều chỉnh, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong phạm vi diện tích thuộc quyền sử dụng đất của bà Đàm Thị Dung theo quy định của pháp luật, nhưng công dân chưa hợp tác giải quyết.

8.2.2. Vụ việc của bà Nguyễn Thanh Minh, trú tại số nhà 11, tổ 3, đường Bến Oánh, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên:

Nội dung: chỉ đạo cơ quan Công an làm rõ chữ ký trong biên bản đo đạc khi lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà Vũ Thị Bé.

Kết quả thực hiện: ngày 18/6/2021, UBND tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Văn bản số 2799/UBND-BTCD giao Công an tỉnh chỉ đạo Công an thành phố Thái Nguyên làm rõ chữ ký trong biên bản đo đạc khi lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà Vũ Thị Bé. Ngày 13/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định trưng cầu giám định Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an. Đến nay chưa có kết quả giám định của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an về chữ ký trong biên bản đo đạc khi lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà Vũ Thị Bé.

8.2.3. Vụ việc của bà Nguyễn Thị Thủy, tổ 7, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên:

Nội dung kiến nghị: thành lập Tổ công tác rà soát lại các nội dung yêu cầu của công dân; tổ chức đối thoại, làm rõ căn cứ, thống nhất kết quả giải quyết và trả lời đầy đủ các nội dung công dân đề nghị.

Kết quả thực hiện: UBND tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Quyết định số 2344/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 về việc thành lập Tổ công tác để tiến hành thu thập hồ sơ, kiểm tra, rà soát các nội dung đã được các cơ quan của tỉnh và UBND thành phố Thái Nguyên xem xét giải quyết đối với 26 nội dung (*Sở Tài nguyên và Môi trường 08 nội dung, Thanh tra tỉnh 01 nội dung, Sở Xây dựng 04 nội dung, UBND thành phố Thái Nguyên 10 nội dung, Công an thành phố Thái Nguyên 02 nội dung và UBND phường Đồng Quang 01 nội dung*). Hiện nay, Tổ công tác

tiếp tục thu thập hồ sơ, tài liệu liên quan đến ý kiến của công dân về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1994 cho ông Nguyễn Đình Chiêu (bố đẻ bà Nguyễn Thị Thủy); việc chia tách đất cho các con của bà Phạm Thị Dư (mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Thủy) năm 2004; hồ sơ thu hồi đất năm 2003 để kiểm tra làm rõ nội dung kiến nghị của công dân. Hiện tại, Tổ công tác đã thực hiện xong việc rà soát các nội dung, tổ chức đối thoại với bà Thủy và đang tổng hợp kết quả để tham mưu giải quyết.

9. Công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Năm 2021, đã thực hiện 25 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 44 cơ quan, đơn vị. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 04/10/2021 và Quyết định số 3250/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 thành lập Tổ công tác của tỉnh để kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư năm 2021; kiểm tra trực tiếp tại 10 đơn vị (05 Sở, 03 UBND cấp huyện và 02 đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh) và hoàn thành kết luận kiểm tra trước ngày 30/11/2021.

Qua thanh tra, kiểm tra cho thấy việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được UBND các cấp, các sở, ban, ngành quan tâm, thực hiện, chưa phát hiện đơn vị nào có sai phạm lớn đến mức phải xử lý kỷ luật. Các Đoàn thanh tra, kiểm tra đã kịp thời kiến nghị chấn chỉnh những hạn chế, tham mưu kịp thời cho UBND tỉnh chỉ đạo để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tăng cường trách nhiệm trong thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Thủ trưởng và cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

10. Đánh giá chung

10.1. Kết quả đạt được

UBND tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 11/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên; Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025”. Hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh thời gian qua đã được nâng cao, góp phần tích cực ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Các cấp, các ngành tăng cường công tác đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo sát sao, cùng với sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị⁴. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục có những chuyển biến tích cực; ý thức trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan quản lý nhà nước trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo được nâng lên; việc đôn đốc, tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm.

Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác tiếp công dân, nhất là việc phối hợp tham mưu cho lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh tiếp công dân được thực hiện đúng quy định; đồng thời, chấp hành nghiêm túc các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 tại các địa điểm, nơi tiếp công dân. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ nghiêm túc, chất lượng. Đơn thư do các cơ quan Trung ương chuyển về tỉnh được xử lý, xác minh, giải quyết kịp thời.

Trong giải quyết khiếu nại, tố cáo đã thực hiện tốt việc đối thoại, vận động, thuyết phục đối với công dân; số vụ việc khiếu nại công dân rút đơn thông qua đối thoại chiếm trên 17% tổng số vụ việc đã giải quyết.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Luật Tố cáo năm 2018; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

10.2. Tồn tại, hạn chế

Tình hình khiếu nại, tố cáo tuy không gay gắt, không phát sinh những vụ việc phức tạp, nổi cộm, nhưng vẫn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp, vẫn còn hiện tượng cùng một nội dung công dân gửi đơn thư đi nhiều nơi không thuộc thẩm quyền giải quyết, số đơn thư công dân gửi vượt cấp lên Trung ương vẫn phát sinh.

Người đứng đầu một số đơn vị, địa phương chưa thực hiện đầy đủ thời gian tiếp công dân định kỳ; chưa quan tâm bố trí cán bộ, công chức có chất lượng, cơ sở vật chất, trang thiết bị còn thiếu; việc theo dõi, tổng hợp, đôn đốc, kiểm tra từng vụ việc chưa có đầu mối thống nhất theo quy định. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện có nơi còn ít, chưa thường xuyên.

⁴ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã tổ chức thực hiện 01 cuộc giám sát trực tiếp 04 đơn vị và giám sát gián tiếp 08 đơn vị về thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu.

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo Tổ công tác của tỉnh, các sở, ngành tập trung thực hiện rà soát, kiểm tra, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, do tính chất phức tạp nên một số vụ việc chưa được giải quyết dứt điểm.

Công tác tiếp công dân, tuyên truyền, vận động công dân chấp hành chính sách, pháp luật ở một số địa phương (nhất là cấp xã) còn hạn chế, chưa tạo đồng thuận, chất lượng chưa tốt để vượt cấp, tạo xung đột giữa người dân với cán bộ, công chức, các cơ quan nhà nước.

10.3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

Nhận thức trách nhiệm của người đứng đầu tại một số đơn vị, địa phương trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế; chưa thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa nhiều, hiệu quả chưa cao.

Một số công dân chưa hiểu biết đầy đủ các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo nên gửi đơn thư đi nhiều nơi, nhiều cấp.

Một số vụ việc khiếu nại, tố cáo thời gian xảy ra đã lâu, việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu không đầy đủ, một số quy định của pháp luật đã có nhiều thay đổi; còn có vụ việc đã được kiểm tra, rà soát nhiều lần, xây dựng phương án giải quyết, đồng thời tổ chức tiếp xúc, đối thoại với công dân, nhưng công dân vẫn chưa đồng thuận với phương án giải quyết. Những yếu tố trên đã phần nào ảnh hưởng đến kết quả kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến người dân, nhất là chính sách về bồi thường, giải phóng mặt bằng ở một số dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội chưa được thường xuyên. Việc vận động, thuyết phục công dân chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo tuy đã được quan tâm, nhưng hiệu quả chưa cao. Việc sử dụng “cảm nang về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư” còn hạn chế.

Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn có hạn chế, như các chính sách, pháp luật về đất đai mặc dù đã được sửa đổi, bổ sung để giải quyết những vấn đề vướng mắc, tồn tại trong công tác thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng, nhưng vẫn còn bất cập chưa đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người bị thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội.

Một bộ phận đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện tiếp công dân hiểu biết pháp luật còn hạn chế; nghiệp vụ, phương pháp tiếp cận với người dân, trách nhiệm giải quyết đối với từng vụ việc chưa đáp ứng yêu cầu.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO NĂM 2022

1. Nhiệm vụ

1.1. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của người dân; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên”.

1.2. Nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ, công khai lịch tiếp công dân trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị. Tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan cấp tỉnh và cấp huyện để tạo sự thống nhất trong quá trình xem xét, giải quyết, nhất là đối với những vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp.

1.3. Tiếp tục thực hiện kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, giải quyết căn bản tình hình khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài; kịp thời xử lý, rà soát, trả lời công dân các đơn thư do các cơ quan Trung ương chuyển về tỉnh Thái Nguyên nhằm góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

1.4. Tăng cường và có giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không để phát sinh "điểm nóng".

1.5. Chú trọng làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc khiếu nại, tố cáo không đúng quy định; đồng thời phát huy cách làm mới, phù hợp trước những diễn biến

phức tạp, khó lường của tình hình dịch Covid-19 để nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở khu vực xã, phường, thị trấn.

1.6. Triển khai đồng bộ, hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo nhằm nâng cao hiệu quả việc quản lý khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu. Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông vào hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu nại, tố cáo. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác này.

2. Giải pháp

2.1. Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường kỷ cương, xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và công dân vi phạm pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2.2. Ban Tiếp công dân tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã tiếp tục thực hiện giải pháp tiếp công dân trực tuyến tại các điểm cầu để phù hợp với tình hình dịch Covid-19.

2.3. Tập trung chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là trong lĩnh vực dễ phát sinh khiếu nại, tố cáo như: việc thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai (công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất), về đầu tư xây dựng, tài chính, ngân sách, về chính sách đối với người có công và các vấn đề khác có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo. Thực hiện công khai, minh bạch các dự án phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, nhất là các dự án có liên quan đến công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, tái định cư.

2.4. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, triệt để các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu vướng mắc phải chủ động tìm biện pháp giải quyết, nếu vượt quá thẩm quyền thì phải kịp thời xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên, không để vụ việc kéo dài.

2.5. Đổi mới, lựa chọn hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phù hợp với tình hình dịch Covid-19. Làm tốt công tác vận động, thuyết phục công dân có đơn khiếu nại, tố cáo kéo dài

đã được các cơ quan chức năng của tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật chấp hành các quy định của pháp luật và thực hiện nghiêm túc các quyết định, kết luận đã có hiệu lực pháp luật, chấm dứt khiếu nại, tố cáo. Tăng cường giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đối với việc thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt các Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trên đây là Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2021; nhiệm vụ, giải pháp trong năm 2022 tỉnh Thái Nguyên. UBND tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, kỳ họp thứ tư. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Lưu: VT, TH, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Đặng Xuân Trường